

Bản án số: 55/2026/HS-ST
Ngày 16 - 3 - 2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phương Ngọc Báu.

Ông Nông Thế Hạp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 39/2026/TLST-HS ngày 10/02/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Lý Văn T; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/3/1993 tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Lý Văn T1 (đã chết) và bà Nông Thị R; Vợ: Lý Thị S; Con: Có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 29/9/2020, Lý Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 05 năm tù về Tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Ngày 28/9/2024, T chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương sinh sống. Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 29/10/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 ngày 29/10/2025, tổ công tác Công an xã Đ chủ trì phối hợp với tổ công tác Đồn Biên phòng Đ thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Khi đến khu vực sân sau nhà bà Nông Thị R, tổ công tác phát hiện một nam thanh niên đang đứng tại đây có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Kết quả kiểm tra xác định đối tượng tên Lý Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Phát hiện trong túi quần bên trái phía trước Tiệp đang mặc có 01 gói giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có 01 túi nilong trong suốt chứa 05 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng. T khai chất bột màu trắng trên là ma túy, loại Heroine. Tiệp mua về để bản thân sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số ma túy trên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 30/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Lý Văn T có khối lượng 0,41 gam. Tại Kết luận giám định số 540/KL-KTHS ngày 06/11/2025 của Phòng K, Công an tỉnh C kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”*.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn T khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2014. Trước khi bị bắt, T đã nghiện và lệ thuộc vào ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2025, T đi bộ từ nhà đến xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến ngã ba rẽ vào xóm H, T gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng bên cạnh đường. Do đã được mua ma túy với người này ba lần trước đó nên T hỏi “Có đồ không?”. Người đàn ông trả lời “Có, lấy bao nhiêu?”. T nói lấy 500.000 đồng và đưa tiền cho người đàn ông. Người này nhận tiền, đi đâu không rõ, khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho T 05 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng. Mua được ma túy, T cất vào trong túi quần đang mặc trở về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đang ở nhà thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang thu giữ 05 gói ma túy trên.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKSKV3 ngày 09/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Lý Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại đối với các quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do sử dụng ma túy nhiều năm nên khoảng 10 giờ ngày 29/10/2025, T đi bộ từ nhà đến xóm H, xã Đ gặp và mua 05 gói ma túy với một người đàn ông không quen biết đang đứng bên cạnh đường với giá 500.000đ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đang ở nhà thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang thu giữ 05 gói ma túy trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine thu giữ. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 13 giờ 30 ngày 29/10/2025, tổ công tác Công an xã Đ chủ trì phối hợp với tổ công tác Đoàn Biên phòng Đ thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Khi đến khu vực sân sau nhà bà Nông Thị R, tổ công tác phát hiện bắt quả tang Lý Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,41gam. Mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Khi bị bắt đang tàng trữ trái phép 0,41 gam ma túy, loại Heroine, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 29/9/2020, Lý Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 05 năm tù về Tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Ngày 28/9/2024, T chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương sinh sống, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 29/10/2025 bị cáo chưa được xóa án tích Bản án trên. Vì vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ sử dụng chất ma túy trái phép là vi phạm pháp luật mà vẫn cố tình thực hiện, trước đó bị cáo đã từng có hành vi vi phạm bị xử phạt tù, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện việc chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm đang có chiều hướng gia tăng hiện nay. Xét mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, các mảnh giấy bạc, ni lông vừa là công cụ vừa không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho Lý Văn T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lý Văn T 39 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/10/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi “Số 540/KL-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Lý Văn T”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi “Phong bì niêm phong ban đầu, 01 gói giấy trắng, 01 túi ni lông trong suốt, 05 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Lý Văn T ngày 29/10/2025”.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lý Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh;
- VKSND KV3;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh;
- Phòng THADS KV3;
- UBND xã Đàm Thủy (*bằng TB*);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tùng